

HƯỚNG LÒNG VÀ CẦU PHÚC CHO ANH CHỊ EM ĐAU
KHỔ VÌ THIÊN TAI Ở MIỀN TRUNG

CANTÁTE (HÃY CA NGỢI CHÚA)
TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ THÁNH NHẠC CÓ TÍNH NỘI SAN
RA 13 MỖI THÁNG, TỪ SỐ 1:13.3.1993 ĐẾN NAY.
KÍNH TÔN MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM
CHỦ
BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC
VÀ CÁC NHẠC SĨ THUỘC NHÓM ANTONIO(HỌC TRÒ
CỦA LINH MỤC NHẠC SƯ ANTONIO TIẾN DŨNG)

Số 81 – 13.11.1999

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

DỤ NGÔN TÌNH CHÚA

CHÚA biết con dại khờ thô thiển
trí ý mông lung
nên dạy con bằng dụ ngôn, câu chuyện
như Mẹ dạy con thơ âu yếm vô cùng

những dòng dụ ngôn ngọt ngào hấp lực
mớm cho con tình CHÚA mênh mông

...

rồi cuối cùng dụ ngôn đòi Sọ
bằng tấm thân vấy máu và cái chết hãi hùng

**MỘNG CHINH NHÂN
1099**

Thơ thánh nhạc

THẬT TOÀN MỸ (canticum Isaiae)

Thật toàn mỹ MẸ MARIA ơi!
Và nơi MẸ chẳng vương nguyên tội.

*nguyên văn: "Tota pulchra es MARÍA, et mácula originális non est in TE".
Câu này được dùng để phổ nhạc làm câu Đối cho Đối ca nhập lễ ĐỨC MẸ
VÔ NHIỆM NGUYÊN TỘI (sách Grad.p.323) với Thánh ca Isaia 61, 10-62,5
(sách Thánh vịnh & thánh ca p.293)*

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp

MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(**Kỷ luật thánh nhạc**) *tiếp theo*

NHỮNG QUI LUẬT CỦA NGHỆ THUẬT THÁNH NÓI RIÊNG

(Bản dịch)

24. Do đó nghệ sĩ nào không sống theo những chân lý đức tin hoặc sống xa cách THIÊN CHÚA trong tâm trí và trong hành động thì không được liên hệ xa gần với nghệ thuật tôn giáo. Quả thật, nghệ sĩ đó thiếu con mắt nội tâm để nhìn thấy những điều kiện mà vẻ uy nghi của THIÊN CHÚA và việc tế tự NGƯỜI đòi hỏi. Nghệ sĩ đó nên biết rằng các tác phẩm của mình, thiếu ý nghĩa tôn giáo, dù cho các tác phẩm đó biểu lộ một con người có đủ khả năng nghệ thuật và được phú bẩm một sự khéo léo về kỹ thuật,

nhưng sẽ chẳng bao giờ khơi động được lòng sốt sắng và đức tin xứng hợp với đền thờ THIÊN CHÚA và sự thánh thiện của NGƯỜI, và do đó, không đáng được chấp nhận trong những ngôi đền được Hội thánh thánh hiến, vì Hội thánh là người bảo vệ và là thầy dạy đời sống tôn giáo.

(Lời bàn dẫn)

Có nhiều nghệ sĩ như nhạc sĩ, ca trưởng, người đệm đàn hiện nay trong các nhà thờ đang lâm vào tình trạng mà số 24 thông điệp KỶ LUẬT THÁNH NHẠC vừa nêu lên. Những người này luôn nói

rằng mình đang “làm sáng danh CHÚA” hay đang “phục vụ CHÚA”, Không ai nhắc cho họ biết họ đang làm sáng danh bản thân và đang phục vụ chính mình. Tại sao? Vì trong mọi hoạt động, họ chú trọng cái “tôi” quá nhiều qua những biểu hiện như: chỉ nhắm đến sự thành công, sự nổi trội, thành tích, hay chỉ nhắm đến cái hay của nghệ thuật cho thỏa mãn óc khoa học và tính đam mê, hoặc ngược lại và xa hơn thế là tính không chịu học hỏi, làm ẩu, bừa càn, cầu thả, tự ý chế ra nhiều kiểu khoe khoang, phô diễn, quên cộng đoàn chỉ nhằm độc diễn, vô tình hay cố ý đi lệch phụng vụ, ganh đua, vô ý thức, chạy theo phong trào, mô-đen (trong thánh nhạc cũng có lắm phong trào và mô-đen, ví dụ

một thời mà nay vẫn còn là rock hóa các bài thánh ca trong phụng vụ), tự ái, ưa phê bình chỉ trích lẫn nhau và v.v... Không cần mọi nghệ sĩ trở nên “ông thánh bà thánh” khi buộc họ phải dẹp bỏ hoàn toàn những biểu hiện vừa kể, nhưng đừng dung túng cho những biểu hiện kia phát triển quá mức như ngày hôm nay.

Bởi thế, thông điệp phải được học hỏi sâu rộng trong giới sinh hoạt thánh nhạc, để thanh lọc não trạng của hàng ngũ các nghệ sĩ tôn giáo, vì thánh đường và cộng đoàn đang chờ đợi họ cống hiến những tinh túy đem đến sự thánh thiện chứ không phải quá phàm tục như hiện nay.

NK.

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: Tại sao kinh Lạy CHA trong thánh lễ không kết thúc bằng chữ “Amen” như trong những lúc khác và

như những kinh khác? (Lê Văn Dương, Học môn, tp.HCM)

ĐÁP: Vì kinh Lạy CHA đọc hay hát trong lúc đó xong, chủ tế còn đọc hay hát kinh “*Xin cứu chúng con...*”, kinh này giải thích ý nghĩa của lời kinh cuối kinh Lạy CHA, và có liên hệ chặt chẽ với kinh Lạy CHA, nên không cho chữ Amen vào tách đôi 2 kinh ấy ra.

HỎI: *Tại sao Bình ca không hát bè một bè hai... lúc nào cũng hát chỉ một bè duy nhất thế mà nghe vẫn hay. Còn ngày nay, thánh nhạc cứ thêm nhiều bè vào, đôi lúc hay thật, nhưng nhiều khi nghe rồi rắm khó nắm bắt và hiểu được lời ca. Thiết tưởng nên bắt chước Bình ca cho lời ca sáng rõ, mọi người nghe mà câu nguyện và còn có thể hát theo, bọn trẻ lại mau thuộc (đôi ba bè bọn trẻ chẳng biết nên thuộc lòng bè nào, dù các cháu rất dễ thuộc). (Lê trần Thiết, Tân Quy Đông, tp.HCM)*

ĐÁP: Thưa bác đúng như vậy thật! Chúng con có thể nói thêm, một bè làm cho cộng đoàn hát theo chứ nhiều bè

thì cộng đoàn không thể nào hát theo được. Ngoài ra, nhạc sĩ phải có bản lãnh lăm với một bè mà hát lên nghe hay, và thấm thía như Bình ca, Việt Nam ta có những tám gương của các vị nhạc sĩ tiền bối hay đàn anh như: Imns. TIẾN DŨNG, Imns. GIOAN MINH, Imns. THIÊN CẨM, và các vị nhạc sĩ thuộc các nhạc đoàn thánh Minh, Lê Bảo Tịnh... Còn nhiều điều đáng để bàn thêm về việc này, nhưng các nhạc sĩ hôm nay, sống trong một “thời đại-ồn ào”, cái gì cũng ồn ào, và người ta ưa thích làm việc gì cũng ồn ào, đánh giá khả năng qua vẻ tiếng và cường độ ồn ào (như tự giới thiệu, quảng cáo...), nên bài hát nào cũng hòa âm bừa phứa, các ca đoàn ưng bài có hòa âm, thấy bài thánh ca một bè vứt bỏ ngay... điều đó khiến cho chúng ta thấy như thiếu thánh ca một bè là những bài thánh ca trang trọng trong vẻ đơn sơ, có chất liệu nghệ thuật, khá cao về ý đồ nghệ thuật, để hiệp nhất tâm thân trí ý con

người vào lời ca ý nguyện, và nhất là sáng, rõ, đẹp một giai điệu đầy tính thẩm mỹ và sức sáng tạo.

HỎI: *Có người coi thánh lễ như một vở kịch. Làm như vậy có bất xứng không và tại sao có lối ví von như thế? (Trần thị Trang, gp. Xuân Lộc)*

ĐÁP: Đó là lối so sánh của Imns ANTÔN TIẾN DŨNG ngay trong bài học 1 của cuốn SÁNG TÁC THÁNH NHẠC THÁNH CA (số 6, trang 1). Lối so sánh này theo chúng tôi nghĩ, không bất xứng, trái lại khá tương xứng khiến dễ hiểu và cần thiết vì những lý do sau đây:

- Thánh lễ và đại nhạc kịch (opera) đều cùng một nguồn gốc mà ra, tức là: từ

các nghi lễ và từ các cuộc tập hợp của người Công giáo.

- Bản chất và hình thức của cả hai có nhiều điểm tương đồng, ví dụ có nhiều tình tiết, hồi, chương, màn, để diễn tả một câu chuyện dài, xúc tích, có giá trị bằng động tác, cử chỉ, và ca hát ngâm vịnh..

- Giúp mọi người nhận ra sự phong phú, chất sinh động đầy nghệ thuật nhưng rất thánh thiện của một hy lễ máu, tuy mới và cách tân, nhưng hoàn toàn phản ảnh hy lễ kinh hãi, bi ai nhưng hùng tráng và đáng ghi nhớ xưa trên đồi Golgotha do CHÚA CON độc diễn, nay cộng đoàn đồng diễn sao cho đạt được sự xuất sắc gần như thế.

DIỆU TRÚC

PHẦN III: GẶP GỠ

ĐIỂM XUẤT PHÁT ...(tiếp theo)

Anh NK tóm tắt sơ lược quá trình hình thành trung tâm CREDO cho vị linh mục già nghe, và kết luận:

- Thưa cha! Đây chính là một loại hình “điểm xuất phát” rất cụ thể. Nếu viết báo là gợi ý, thúc giục, thì dạy học là lôi kéo người ta về mức khởi hành và xuất phát.

Vị linh mục già hỏi:

- Thế nhưng, có đông người đến học không?

- Thưa cha, không đông đúc như các trung tâm khác, nhưng đều đặn và nghiêm túc, có vẻ như nhắm đến chất lượng hơn hết.

Cha già hỏi:

- Chẳng lẽ các trung tâm khác không nhắm đến chất lượng ư?

Anh NK đáp:

- Khác ở chỗ, chúng con dạy từng người, kèm kỹ từng học viên, và vì thế mỗi người được dạy theo một giáo trình, có nghĩa từ một giáo trình của cha nhạc sư ANTÔN TIẾN DŨNG nhưng tùy hoàn cảnh và tâm lý của từng người mà uốn nắn chút ít cho phù hợp, giúp học viên mau tiến bộ.

- Tôi hình dung sự mất công, tốn nhiều giờ, ít học viên, và lương giảng viên sẽ thấp vì tôi đã từng làm hiệu trưởng một trung học ngày xưa, nên có chút từng trải. Có đúng như thế không?

Anh NK gật đầu:

- Cha hình dung rất đúng.

- Vậy có bao nhiêu giảng viên hy sinh làm việc đó? Linh mục già hỏi.

Anh NK đáp ngay:

- Thưa chỉ vài ba người, họ có thu nhập ở những nơi khác còn ở trung tâm chỉ là dẫn thân cho ý nguyện của mình thôi!

- Có ai biết đến những việc như vậy không?

- Thưa ngoài cha Giám đốc trung tâm ra, chẳng ai biết. Chúng con bằng lòng với sự vô danh và thầm lặng như thế ngay từ đầu. Vì bao giờ thời điểm xuất phát cũng vẫn âm thầm hơn thời điểm về đích. Chúng con chọn cho mình công

tác xuất phát, còn ai muốn lãnh phần vinh quang về đích cũng được, bởi ý thức mình là những giáo dân nhỏ bé hèn kém, chúng con tự tay đóng góp cho ngôi nhà chung của Giáo hội mà không cần ai biết đến, thừa nhận, khen ngợi, hay giúp đỡ. Thực tế đã chứng minh, chúng con đã từng đưa kiến nghị xin giáo quyền lập ban thánh nhạc toàn quốc, đưa ý kiến xin giới thẩm quyền tụ họp có định kỳ giới thánh nhạc để thuyết trình, chúng con đã từng đi trước: mở lớp Đào tạo thánh nhạc tại Tân đình, đi tiên phong khai mở Tạp chí chuyên đề thánh nhạc, lập Danh sách các nhạc sĩ thánh nhạc, mở phong trào học hỏi Đệm đàn phụng vụ, mở Phiếu (fiches) thánh nhạc, biên tập quyển Quy chế ca đoàn từ các văn kiện của GH, xây dựng khoa Linh hoạt viên phụng vụ, biên khảo Âm học với thánh nhạc, biên soạn Thuật ngữ thánh nhạc và v.v... như ngày nay, có lẽ, cha đang thấy, nhưng có bao giờ và có ai thừa nhận chúng con! Đã thế, chúng con sẽ còn thúc đẩy nhiều phong trào, công cuộc, hay nhiều công việc khác sắp tới nữa mà không cần lưu tâm đến việc có ai biết hay không có ai biết. Có lần nghe tin chúng con bị đả kích, cha TIẾN LỘC đứng giữa ban thánh nhạc giáo phận bênh vực bằng câu nói rất khích lệ này: *“Đó là những đứa con nhỏ bé vô danh thấy ngôi nhà chung Giáo hội cần quét tước dọn dẹp, thì tự động lấy chổi ra mà làm, chẳng cần đợi được phân công hay được sai bảo”* Quả thực sau câu nói này, chúng con càng hăng say thêm trong thầm lặng.

Vị linh mục gật gù đồng ý:

- Phải! Đào tạo là điểm xuất phát, đưa mọi người trở lại đúng đường mà không cần phải phê phán chỉ trích hay nói nhiều. Cứ âm thầm làm, thế mà đã từ lâu nay có mấy ai nhìn ra. Tôi hoàn toàn đồng ý và từ nay xin ủng hộ các anh các chị. – Trầm ngâm một lúc ngài hỏi- Thế nhưng như hồi đầu tôi đã thắc mắc, các anh các chị làm chi để nuôi sống mình và nuôi sống công cuộc?

Tôi chen vào nhắc anh NK:

- Lúc đầu em có thưa với cha là anh em chúng mình phải đi làm, nên văn phòng trống lóc như thế này, xong cha hỏi “*thế ở đây không phải việc làm và sở làm hay sao... còn đi làm ở đâu?*”

Anh NK hiểu ra, cười và đáp:

- Thưa cha, báo bán ra không thu lại tiền ngay, và nếu thu được thì món tiền không lớn đủ với chi phí; cũng vậy, việc dạy học từng người khiến số tiền thu được chẳng là bao... chính vì những lẽ đó nên chúng con phải đi làm ăn ở những hướng khác như mọi người. Ngoài giờ làm việc và lo cho gia đình xong, chúng con vùi đầu vào “công cuộc” đây. Bởi thế ngày càng tổ chức công việc sao cho linh động, ví dụ như ít hội họp, ít nhân sự, ít công kênh cơ cấu tổ chức, uyển chuyển trong mọi việc... đến độ xem ra chẳng có vẻ gì là một trung tâm đào tạo hay một tòa soạn của một tờ báo, và xem ra ngày càng thâm lặng hơn.

....

Câu chuyện còn lại xoay quanh những việc đời thường.

Vị linh mục già cáo từ ra về để lại những lời chúc tốt đẹp. Chúng tôi phấn khởi hơn khi có thêm một người nữa khuyến khích cho những việc làm nhỏ bé, thâm lặng và côی cút của mình: đưa mọi người trở về **điểm xuất phát** để cùng đi đúng đường thánh nhạc truyền thống

BẢO LỘC NGUYỄN

PHẦN IV: SỬ TÂM - THAM KHẢO

UNIVERSA LAUS 1980

(tiếp)

49. c. **Ca đoàn** và những người liên quan đến hát như linh xướng viên, linh hoạt viên phụng vụ. Phải ân cần đào tạo và phát triển ca đoàn không như một nhóm riêng rẽ và tự trị, nhưng như thành phần của cộng đoàn, và liệu làm sao cho có ít nhất một hoặc hai ca viên được huấn luyện đầy đủ không chỉ về kỹ thuật mà còn về căn bản phụng vụ (Pv. 114-115; HT 67 s. 19-20).

Công đồng Vat. II sở dĩ phục hồi giá trị của ca đoàn là vì Hội thánh nhận thức vai trò chính yếu của **ca đoàn hoàn toàn phụng vụ cộng đoàn**: nhằm hướng dẫn và linh động hóa **việc hát chung**, làm cho việc đối

đáp của cộng đoàn thêm phong phú; sau cùng giúp cộng đoàn đào sâu, nhận thức hình ảnh âm thanh.

Thay đổi được não trạng như trên, họ phải hiểu biết **mục tiêu, ý nghĩa, và tác động của hát phụng vụ**. Nói một cách rất thành thật, các ca đoàn của chúng ta rất nhiệt tâm với Nhà CHÚA, và có nhiều năng khiếu. Nếu được huấn luyện về mặt thánh nhạc nữa, họ sẽ là những người phụng vụ hữu hiệu, bằng không, họ sẽ có thể là những người “đáng thương” vì nếu hát trình diễn, họ không được thù lao, nếu họ hát thánh nhạc, họ không đạt mục tiêu.

UL.

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Tác phẩm sau đây của nhạc sĩ QUỐC THÁI giáo phận Xuân lộc, đăng trong tập HOAN CA do ca đoàn SERAPHIM giáo

xứ Vỹng tàu ấn hành. Xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả. Vì tác phẩm còn mới, nên theo tiền lệ tự đặt ra, chúng tôi xin miễn phân tích và phê bình.

CẬY TRÔNG CHÚA ĐẾN
QUỐC THÁI

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

SÁCH LỄ ĐƠN GIẢN

LỜI TÒA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantate xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt các bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA PHỤC SINH CHÚA NHẬT PHỤC SINH II

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: TV.97

Cdđ: Đối ca: Cantate DÓMINO cánticum novum: laus eius ab extrémis terrae, allelúia. (Hãy hát tụng CHÚA bài ca mới, từ tận cùng trái đất hãy ngợi khen NGƯỜI).

Cđ.
X.1(1b): Người chiến thắng..
X.2(2): CHÚA đã biểu dương ...
X.3(3): NGƯỜI đã nhớ lại..
X.4(3b): Toàn cõi đất này ...
X.5(4): Tung hô CHÚA..
X.6(5): Đàn lên mừng CHÚA..
X.7(6): Kèn thổi vang..
X.8(7): Gâm vang lên..
X.9(8): Sông lạch ơi..
X.10(9): Vì NGƯỜI ngự đến...

@ ALLELUIATICUS: TV. 106

Cad: X.1 (1) Hãy ca tụng CHÚA...

Cod: Đáp: Alleluia, alleluia, alleluia..

X.2 (4) Họ lạc bước...

X.3 (5) Vừa đói vừa khát...

X.4 (6) Họ kêu lên cùng CHÚA...

X.5 (7) Dắt họ đi thẳng..

X.6 (8) Ước chi họ dâng lời cảm tạ...

@ ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.46

Cod. Đối ca: Iúbilate DEO in voce exultatiónis, allelúia
(Mừng THIÊN CHÚA, hãy cất tiếng hò reo).

Cđ. X.1(3): Vì ĐỨC CHÚA..

X.2(4): Chính NGƯỜI bắt muôn dân muôn nước..

X.3(5): NGƯỜI chọn lọc cho chúng tôi..

X.4(7): Hãy đàn ca..

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV.95

Cod: Cantáte DOMINO, et benedícite nómini EIUS,
allelúia. (Hãy ca tụng CHÚA, và hãy chúc tụng
DANH NGƯỜI)

Cad: X.1(1): Hãy hát lên mừng CHÚA..

X.2(2b): Ngày qua ngày..

X.3(4): CHÚA thật cao cả..

X.4(6): Trước THIÊN NHAN..

X.5(8): Hãy dâng CHÚA..

X.6(10): Hãy nói với chư dân..

X.7(10b): CHÚA thiết lập..

X.8(11): Trời vui lên..

X.9(13): Hãy reo mừng..

X.10(13b): NGƯỜI xét xử địa cầu..

PHẦN VII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

TRẢ TIỀN BỮA CƠM TỐI

F CHOPIN có một tính tình đặc biệt: chỉ thích ngồi một mình trong gian phòng âm nhạc, không thích chơi bởi với ai, nhất là không thích biểu diễn piano cho người khác nghe. Ban ngày, ông đóng cửa phòng, thắp ngọn nến lên, một mình ngồi trong phòng đánh đàn. Những người sùng bái ông, đứng ngoài, áp tai vào khe cửa nghe trộm. Hôm nào trong lòng thanh thản lắm, ông mới nhận lời mời biểu diễn. Cho nên, trong suốt đời mình, ông rất ít ra mắt thính giả. Ông ghét nhất là điều bị mọi người ép uống.

Có một buổi tối, một thân sĩ mời Chopin đến một tiệm ăn lớn dự tiệc. Ông thân sĩ gọi món bánh ngon nhất, mời rất nhiều tân khách, mời riêng Chopin ngồi ở ghế thượng hạng, mục đích chính là muốn sau khi ăn sẽ mời Chopin đánh một bản đàn piano cho tân khách nghe.

Thân sĩ đã hẹn trước với tân khách như thế.

Các nhà nghệ thuật phần lớn đều chú trọng đến hứng thú, nên có những thói quen kỳ lạ. Nhưng nhiều người trên thế gian thường không hiểu được họ, như ngài thân sĩ này chẳng hạn. Chẳng may cho ông ta lại vấp phải Chopin nghiêm khắc.

Bữa ăn vừa tàn, chủ nhân mời Chopin sang phòng khác. Ông dẫn nhạc sĩ đến trước chiếc đàn piano đã mở nắp, cúi chào và nói một giọng năn nỉ khách khí:

- Tân khách ở đây hôm mộ tiếng đàn của ngài đã lâu, hôm nay nhất định sẽ được thưởng thức.

Chopin lúc nãy vừa thấy chiếc đàn piano mở nắp, đã chau mày. Nghe lời nài ép này, ông lại càng bực mình nên nghiêm nghị từ chối. Nhưng người thân sĩ ngốc nghếch kia lại cúi rạp xuống, nài ép bằng những câu khách

sáo hơn, khăng khăng đề nghị ông đánh đàn. Chopin nổi nóng, cười nhạt:

- Ha ha! Tôi đã ăn của ngài bữa tối, té ra ngài đòi tôi trả tiền. Suất ăn của tôi giá bao nhiêu, xin trả ngài là xong.

Vừa nói ông vừa móc túi lấy ví, ngài thân sĩ biết đã xúc phạm ông, bèn vội vã rút

ý kiến, nhưng đã quá muộn.

Buổi tiệc kết thúc trong bầu không khí hết sức nặng nề.

Trích trong quyển CHUYỆN
VUI

ÂM NHẠC của HỒNG THAO

PHẦN VIII: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 11

42. Ngoài những ca khúc có 4 câu nhạc, cũng có những ca khúc chỉ có 2 câu nhạc gồm 2 ý nhạc giống như 2 vế: xướng và vế đáp.

43. Hay có những ca khúc có 5 câu nhạc với những mô hình ý nhạc như:

44. Có những ca khúc có 6 hoặc 8 câu nhạc. Những câu nhạc này thường theo nhau từng cặp, mỗi cặp dài hơn một câu, nên có thể gọi một câu (gồm một cặp như thế) là A, B hay C... nên cũng có những mô hình ABA' hay ABA+ v.v...

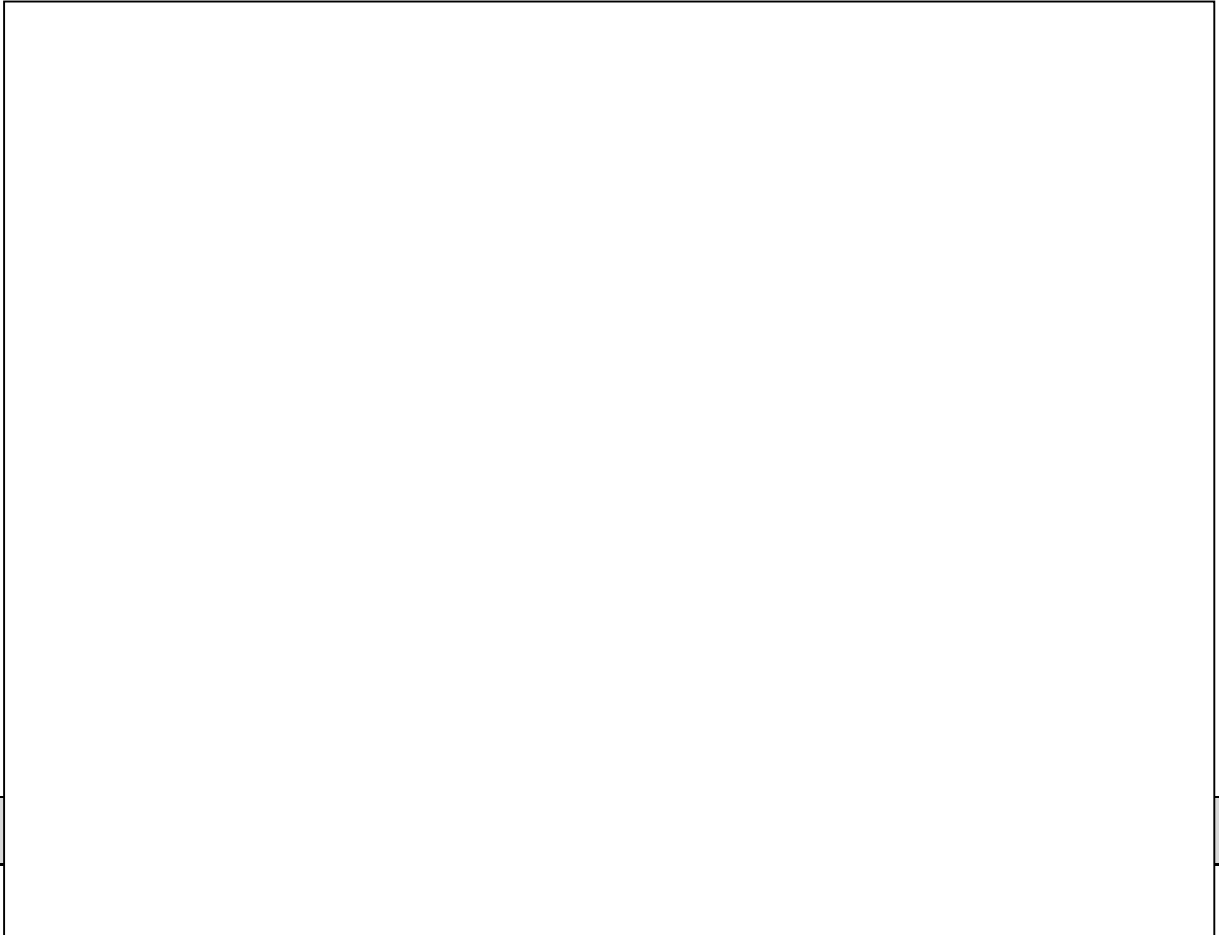
Bài tập số 11 môn Sáng tác ca khúc

Bạn hãy lấy các đoạn thơ 2 câu, 3 câu, 5 câu, và 6, 7, 8 câu, sau đó, hãy phổ nhạc (đọc đi đọc lại từng câu nhiều lần rồi cho mỗi chữ một âm thanh phù hợp) theo một mô hình đã mô tả vừa phù hợp với dấu giọng. Nên nhớ: không được đổi lời thơ.

Làm xong ghi ra mô hình.

PHẦN IX: BIẾM HỌA

NHỮNG CHUYỆN... TỨC...&... CƯỜI!



ĐẠO LY THANH NHẠC

HƯỚNG ĐƯỜNG TRÂM -THĂNG

Khóa “Sol”:

Đố si la son pha mi rê đồ

Đồ rê mi pha son la si đố

Đố – đồ – Đố

Từ THIÊN CHÚA tuột xuống làm THIÊN HẠ y như thiên hạ, từ THƯỢNG PHỤ xuống làm hạ tử, từ CHÚA TỂ CÀN

KHÔN xuống làm tôi tớ , vốn là KHÍ LỰC NGUYÊN NGUỒN tác sinh vạn hữu sinh linh thiện hảo lại chui vào kiếp sống sinh-tử suốt 34 năm ròn rả, ... âm thầm trong dạ mẹ 9 tháng, trình diện với đời qua nụ cười và tiếng hát oa oa như bất cứ em bé nào, rồi cứ như vậy mà tuần tự phát triển, hươ tay múa chân, thấy vắng bóng người thì “pam...pam...mam...mam...”, nghiêng qua ngã lại kiểm, tìm, lật, trường tới, lùi lại, ngồi, vói, đứng, dợm bước, lẫm đẫm, đi, chạy, buồn buồn thì khoét đất trồng nho, thỉnh thoảng nựng chiền rồi đuổi dê chạy tán loạn, bị mẹ la “Này này! Phá quá đi thôi! nói không nghe mẹ không thương đâu!”... “Thôi mà! thương đi! con hồng phá nữa đâu!”...

Sau biến cố bất thường cố ý lúc 12 tuổi tại đền thánh Giêrusalem, trở về quê thì bắt đầu học nghề mộc với bố, rồi hành nghề thay thế bố luôn để nuôi sống cả nhà. Lúc rảnh rỗi thì đi về quê ngoại thăm dì dượng, và người anh họ Yoan, rủ nhau ra hoang địa lên đồi leo núi ngắm đất ngắm trời, bàn bạc chuyện nọ chuyện kia.. và chỉ có như vậy suốt đến 30-31 tuổi, chắc chắn là chỉ ăn học tại gia, chứ chẳng trường lớp nào, vậy mà đã đến lúc phải ra sống giữa chợ đời, chẳng dựa chính quyền, chẳng núp tôn giáo, mà cứ công khai nói với người người, chẳng rủ rê, chẳng xua đuổi, nói về địa, về nhân, về thiên, đâu ra đó, gì ra nấy, tương quan song phương mạch lạc kết nối không rời theo từng nấc thang giá trị chân thiện mỹ sít sao hài hòa.

Qua 31 năm để lại một lối sinh sống mà hiếm người dám nói gót, 3 năm hoạt động để lại sự nghiệp thì bị khai thác và sử dụng sai mục tiêu, đến nỗi NGÀI cực chẳng bằng đã bảo: “Hãy đi đi! đi mà làm như cái anh Samaritan ngoại đạo đó!” nếu không đủ can đảm theo anh Samaritan thì ắt hẳn là theo “cái gì đó”... “của” CHÚA thôi! Và có chú dê nào đó dám bạo

miệng tự biện hộ mà không ngượng miệng: “Ôi lạy CHÚA tôi! con mà biết CHÚA đỏi, trần truồng, bị hiếp đáp... thì nỡ lòng nào mà con lại làm lơ!”.

Cho là sắp ăn mừng lần thứ 1999, ăn mừng một con người “bị” hay “được” (!) coi là độc đáo ở cái chỗ “sinh bờ đẽ bụi” mà cả dám tự xưng mình là “con ông TRỜI”, kết cục lại lãnh đủ hình án “chết đứng trên cây, trần trụi, xể xài bầm tím, vết tích loạn bì, không còn hình tượng người ta nữa!”. Đó chính kho tàng mâu nhiệm đã tự mặc khải 70%, còn lại 30% dành cho “trần nhân tinh khôn” này, tự tư duy lấy để xác tín cá nhân, chứ không tin theo.

Đã 2000 trừ 34 năm, hình ảnh chịu nạn cìn được “copy” lại thiên hình vạn trạng, đắt giá trên thị trường, được đeo ở ngực, ở cổ, ở bàn thờ gia đình, ở đỉnh tháp cao mỗi nhà thờ, được kính cẩn xá thật sâu, được gieo sâu ão não, được ca tụng một cái chết vinh quang để tha thiết hưởng nhờ một công nghiệp vô biên “bao cấp” hết các tội khiên cả loài người.

Không kể 3 bộ môn kỳ, thi, họa, bộ môn “cầm ca thánh” có tiếp nhận từ tận nguồn cung (ton) Đô thiên thượng, để từ bản thân nhạc sĩ thánh nhạc, tung ra lời thánh nhạc xuyên thẳng tận cung Đô tư duy nơi toàn thể thiên hạ chứ không chỉ làm vui tai một số giới – giới thích ồn ào náo động, giới ưa giải trí lành mạnh đạo đức nơi Nhà CHÚA để tạm quên gánh bốn phận gia đình, giới hưng sùng biểu dương “đạo ta số zách”-

Từ Đố để xuống đò, trần nhân YÊSU-KITÔ đã *là – làm – có* còn chi và để lại những gì trước khi trở lên Đố? Còn mỗi-một trần nhân tinh khôn Kytô hữu chúng ta, quá tinh khôn, cũng từ Đố mà xuất hành và xuất hiện tại “hành tinh địa đàng” này cũng như bất cứ ai ai, đang trải qua một kiếp Đò

sinh sống và hoạt động khá thò, khá lợc, khá phóc, đợc hiện đại hóa, thời trạng hóa hơn hẳn cách nay non 2000 năm, khi mình đã đàng và vẫn còn sức lực mang cung Sol, cung bán thiên bán địa.. thì sao?

PHẦN XI: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A.VÀI NÉT KHÁI QUÁT

**THỜI HAY TÍNH KHÔNG-THỜI GIAN
CỦA ÂM THANH**
(tiếp theo kỳ trước)

II. BỘ MẶT CỦA ÂM THỜI

Bất kỳ lúc nào và nơi đâu cũng đều có vô vàn âm thanh. Âm thanh vô hình hay hữu hình, trực tiếp hay gián tiếp... từ khắp mọi nơi đến với tai ta trong đó có xen lẫn âm thời bị trà trộn bởi những âm thanh chưa phải là âm thời. Muốn biết hay nhận ra, phải xác định được diện mạo của nó. Vậy diện mạo ấy có những điểm sau:

1. Ứng khớp với dịch tượng: vì dịch tượng chính là thời diện (gương mặt thời gian) của Trời Đất. Âm thanh nào ứng với thời diện đó chính là âm thời.
2. Ứng hợp với động sự: động sự là điềm ứng, ví dụ tỏ, thì cầu vòng là điềm ứng không mưa nữa; ví dụ mờ, thì cách xử sự tế nhị hơn mọi khi là điềm ứng người bạn thân đang có điều giận dữ; ví dụ mờ hơn, thì sáng nay cứ chạm tay vào vật gì là làm ngã, rơi hay đổ bể... là điềm ứng thần kinh tôi có vấn đề, hoặc có khi là điềm ứng trong ngày, tôi sẽ cư xử vụng về với hết mọi người chẳng, khiến quan hệ hôm nay sẽ hơi tồi đi; mờ xa hơn nữa, thì cứ từng chập, tim tôi co thắt là điềm ứng có một người thân ở xa bệnh nặng; hoặc còn mờ xa hơn nữa... Ai trong đời cũng đã từng ít là một lần gặp điềm ứng rất xứng hợp khít khao với sự việc xảy ra sau đó, người càng nhiều tuổi

đời càng tin rằng có điềm ứng do kinh qua nhiều cơ sự trong cuộc sống. Thật vậy, việc gì cũng có “dây mơ rễ má” dính chùm, đi kèm hay liên quan đến nhiều việc khác, hễ có dây nợ với nhau tất có “bút dây động rừng”, thế là có “động tĩnh” với nhau, có dây chuyền với nhau, có hòa nhau, có “hệ lụy”, có tương tác hay dây dưa sinh sự lẫn nhau, thì động sự hay điềm ứng chẳng phải chi mà khó hiểu và có tính huyền bí gì đâu. Và điềm ứng đóng vai trò là chiếc còi báo động mà Trời Đất lẽ thường. Ở đây: âm thanh nào hợp với điềm ứng, đó là âm thời.

3. Ứng hợp với lòng mình: cùng với 2 bộ mặt trên, lòng mình thấy ưng thuận, thấy hợp ý, và cảm thấy yên tâm về nó, thì đó là âm thời (dù có vẻ không chắc, khá là chủ quan, nhưng trong thực tế, ta sẽ thấy điềm ứng thứ ba này khi có khi không, nhưng hễ đã có thì chắc vẫn có độ đáng tin nào đó, nếu không, ta có thể chỉ sử dụng 2 điềm ứng trên cũng được).

Đó là những diện mạo của âm thời giữa vô vàn âm thanh. Muốn nhìn ra, cần phải thông tuệ Dịch tượng và đầu óc vô tư, trong đó đức vô tư phải được coi trọng nhất.

III. CÁCH TÌM RA ÂM THỜI

Biết cách tìm ra âm thời giữa vô vàn âm thanh ở từng thời điểm, để sáng tác (sử dụng âm thanh) hoặc biểu diễn (lột tả tính chất âm thanh) cho hay và có tính tận dụng hết những đặc điểm của nó là một điều ai cũng mơ ước. Vậy thử đề nghị những cách tìm ra âm thời như sau:

1. Lấy Dịch tượng:

Mỗi dịch tượng có tiên tượng và hậu tượng (còn gọi tiên tượng là ngoại tượng, hậu tượng là nội tượng). Tiên tượng nằm ngoài, hậu tượng nằm trong, cả 2 gộp lại cho một ý nghĩa, ý nghĩa đó là của âm thời, tức là ta bốc Dịch tượng xong, đọc ra được ý nghĩa của âm thời... Vậy tiếp đến, tìm ra hào động, tức xem động ở hào nào trong 6

hào (Dịch tượng gồm tiên tượng hợp với hậu tượng, tổng cộng là 6 hào, tức 6 vạch). Đọc ra hào động, ta biết ngay phải dùng thang âm nào trong 6 thang ngũ âm để diễn tả âm thời cách đồng bộ và chặt chẽ (tuy nhiên đến đây, thang âm chỉ là cái có rất phụ, vì cốt yếu là âm thời thì đã tìm ra xong và chú tâm hoàn toàn vào nó thôi đã đủ).

2. Xét động sự:

Lanh trí nhìn ra chung quanh tìm động sự ứng với âm thời. Có 2 phương diện lần lượt phải xem: Một là xem quanh ta trong thời điểm thuộc phạm vi giờ Dịch tượng, có gì không bình thường xảy ra nhưng khiến ta chú ý. Hai là xem cái không bình thường, nếu có, so với ý nghĩa âm thời ra sao (hợp hay không hợp). Ví dụ trước đó ít phút, trong vòng thời dịch, cái ly vẫn uống trà bỗng dưng tay quơ rơi bể, ứng với nghĩa âm thời là Bỉ.. Tuy nhiên không phải lúc nào cũng có hiện tượng không bình thường, và không phải luôn dễ nhìn ra nếu quả có thực. Trong 2 trường hợp này ta không bối rối và chẳng cần moi truy tìm kiếm nữa.

3. Xét lòng mình:

Xem lại lòng mình thấy ứng hợp với nghĩa âm thời. Dựa vào ví dụ đã nêu trên, thấy lòng mình lúc đó chán nản, muốn rời xa công việc... tức ứng hợp với nghĩa âm thời. Tuy nhiên không phải lúc nào cũng nhận ra được lòng mình, hoặc nhận thấy rằng lòng mình ứng hợp. Trong 2 trường hợp này, ta không cần tốn công tìm kiếm, vì những gì có đã thấy, mà thấy rõ thấy ngay là có, ngoài ra cứ cho là không có.

Sau khi xem xét mọi việc đến đây, có thể nói ta đã nắm bắt được âm thời, tức nắm được trong tay chìa khóa của Thiên nhạc, chỉ còn việc sử dụng âm thời vào công việc sáng tác hoặc biểu diễn cho đúng mà thôi.

(còn tiếp)

B. GIẢI THÍCH

Hiện tượng đàn ĐẠI QUẢN CẦM của thánh nhạc đã bị “biến tướng”...
bằng Dịch học

I. HIỆN TƯỢNG:

Xưa nay, ĐẠI QUẢN CẦM còn gọi là đàn Orgue (tiếng Pháp), Organ (Anh), Organo (Ý) là nhạc cụ của riêng thánh nhạc, tức cấu tạo đặc biệt thích hợp riêng cho âm nhạc phụng vụ trong Công giáo (công đồng Vat. II cũng đã nói đến trong ...). Dễ hiểu vì phụng tự Công giáo đã chế tạo nó cho riêng mình từ rất lâu (Hc. PHỤNG VỤ THÁNH, 120), vì bản sắc rất đặc biệt: *một là đàn thuộc loại hơi chỉ diễn giai điệu và hòa âm, hai là cấu hình to lớn ở yên một chỗ trong một gian của thánh đường hợp với kiến trúc thánh đường và tạo thêm vẻ uy nghi cho cảnh tượng chung, ba là không “cơ động” như đàn Piano ở ngoài đời là loại đàn thuộc hàng “kỳ phùng địch thủ” với ĐẠI QUẢN CẦM, bốn là vẻ tiếng đa dạng, màu sắc âm thanh phong phú, kỹ thuật trình tấu cấu kỳ, tất cả tạo sự hoành tráng, hùng vĩ giúp tín hữu nâng lòng lên, dễ tưởng tượng ra được sự thánh thiện uy hùng trên thiên quốc... tất cả hợp với sự thánh thiện trang nghiêm đi chung với các ca đoàn và các tác phẩm như motetum, fuga, canon... của riêng âm nhạc Công giáo, và năm là nhạc đời xưa kia vẫn hằng tôn trọng và dành riêng, không mó tay đến Orgue, loại nhạc cụ cao cấp cộng thêm vào tính chất thánh thiện của phụng vụ Công giáo, đến nỗi gần như cho nó là một đặc trưng khi nói đến nghệ thuật của giới Thiên Chúa giáo (gồm Công giáo, Chính thống giáo, Tin lành giáo...).*

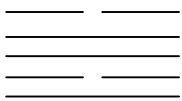
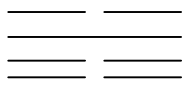

Ấy vậy mà kỹ nghệ chế tạo nhạc cụ hôm nay đã thực sự “xâm phạm tiết hạnh” của ĐẠI QUẢN CẦM. Thập niên 70, người thời đại này đã chế tác nó thành TIỂU QUẢN CẦM điện tử thông qua kỹ thuật IC, để lôi nó ra khỏi phạm vi

thánh đường bắt nó lên sân khấu đời để đệm theo bài hát. Thập niên 80 cho đến nay, thu gọn hình dáng và đẩy mạnh kỹ thuật tân kỳ khiến nó thay hình đổi dạng hoàn toàn để không còn ai nhớ đến gốc gác của nó nữa, và bắt nó phải phục vụ đủ mọi nhu cầu phạm tục: từ sân khấu, nhà hàng, quán nhậu, đến gia đình, trường học, các cuộc picnic, các buổi vui chơi và thậm chí trở thành món đồ chơi trong tay các em bé thuộc giới không cần phải trung lưu mới mua sắm được, còn tệ hại hơn: sau khi thay hình đổi dạng như một “phạm phu tục tử”, dáng vẻ rất “đời”, cách “ăn nói” rất “bụi”, chẳng còn hơi hướm gì trang nghiêm tao nhã hùng vĩ và trí tuệ như xưa, nó ô ạt quay trở lại chôn cũ là các chính nhà thờ là trong lòng phụng vụ thánh thiện với tư cách một nhạc cụ rẻ tiền, phổ thông và dân dã.

Tại sao thế? Âm nhạc phụng vụ (thánh nhạc) xuống cấp ư? Bị lạm dụng hay thay đổi? ... Nhiều bậc thức giả về nghệ thuật thánh tỏ ra vô cùng khó chịu về hiện tượng tục hóa một nhạc cụ riêng và đặc trưng của nền âm nhạc Công giáo với sự tiếp tay rất tích cực của chính người Công giáo.

Để suy nghĩ hiện tượng biến chất và tục hóa ĐẠI QUẢN CẦM, một nhạc cụ đặc trưng của thánh nhạc ta dùng Dịch lý học để truy lý thử vấn nạn: *Tại sao có hiện tượng biến chất và tục hóa ĐẠI QUẢN CẦM?*

Bằng cách trước tiên thử lấy bộ Dịch tượng cho hiện tượng này:

	TRẠCH		THỦY
		KHỐN	THUÂN
KHẨM			THỦY

II. GIẢI THÍCH:

- KHỐN: có nghĩa *khó khăn, gian nan, lo sợ, suy yếu...*
- THUẦN KHẨM: có nghĩa *rất khổ, hãm hiểm, hiểm nạn, nguy hiểm, khóa chặt, trói cột, nham hiểm bên trong...*

Với bộ Dịch tượng hàm chứa 2 nghĩa trên, cho phép ta:

a. Thử nêu giả thuyết thứ nhất: nếu hiện tượng “*tục hóa Organ*” rơi vào dịch tượng Khốn, nghĩa *suy yếu*, tức sự xuống dốc của phẩm chất một nhạc cụ (vì những chữ *khó khăn, gian nan, lo sợ...*, không có nghĩa gì trong trường hợp này), thì nguyên nhân (trong câu hỏi được đặt ra là: *tại sao?*) sẽ rơi vào dịch tượng Thuần Khảm, nghĩa *hãm hiểm, hiểm nạn, nguy hiểm, và nham hiểm bên trong...* tức nhạc cụ thánh bị người ta tục hóa do sự nham hiểm muốn đem ra mua bán kiếm tiền, thường gọi làn sóng này là “*buôn thần bán thánh*” , hoặc muốn mưu đồ tục hóa nền thánh nhạc, xóa đi nét đẹp của nền văn hóa nghệ thuật Kitô giáo, và làm cho âm nhạc phụng vụ Công giáo không còn một nét đặc trưng cao quý, một thứ tục hóa chủ quan rất ác ý và đầy nguy hiểm, chứ không còn nằm trong phạm vi làn sóng tục hóa khách quan (*secularisation*) đương thời nữa! Khác nào một cách chối bỏ, phủ nhận, phản bác và hơn thế, hạ nhục cả một công lao văn minh hóa thế giới do Kitô giáo mang lại (còn những chữ *rất khổ, khóa chặt, trói cột* xét ra không có nghĩa gì ở đây)

b. Thử nêu thêm giả thuyết thứ hai: nếu hiện tượng “*tục hóa Organ*” ứng với nghĩa *rất khổ, hãm hiểm, hiểm nạn, nguy hiểm, khóa chặt, trói cột, nham hiểm bên trong...* nghĩa là hiện tượng này có tính hiểm độc, muốn cho đàn Organ hay đẹp và thánh thiện, bị trói chặt khóa chặt kỹ năng, bị hạn chế về tính độc đáo... thì nguyên nhân ứng với nghĩa *khó khăn, gian nan, lo sợ, suy yếu*, tức có thể hiểu những người làm việc “*tục hóa đàn Organ*” có ý muốn hạ bệ nó, biến nó thành món hàng buôn bán, không còn chức năng cao sang như trước nữa.

Theo cách suy luận qua 2 giả thuyết, nhận thấy cả 2 đều hữu lý như nhau, nghĩa là hiện tượng “*tục hóa Organ*” nếu suy luận chiều nào cũng là bị người ta làm cho xuống cấp, hạ thấp giá trị lẫn chức năng, kỹ năng, tính chất và vẻ đẹp của nó... do những người muốn vừa dùng nó để trục lợi, biến nó thành món hàng để buôn bán, lợi dụng nó để kinh doanh và có thể bên trong ẩn chứa ý đồ xóa đi nét đẹp đặc trưng của âm nhạc Kitô giáo (ta vẫn còn sống trong trào lưu “*tục hóa*” và “*buôn thân bán thánh*” tất có thể khiến ta nghĩ đến như vậy.

III. DỰ ĐOÁN:

Dựa theo 2 giả thuyết trên, nhưng cũng dựa vào trào lưu âm nhạc quốc tế đang thời kỳ sôi nổi sử dụng ĐẠİ QUẢN CẦM biến thể khắp nơi và mọi lúc, dựa cả vào việc người ta vẫn còn đang làm biến dạng nó xa hơn với biết bao phương tiện của nền công nghệ mới, nhưng đồng thời cũng đau xót dựa vào sự nồng nhiệt tiếp tay của người Công giáo hiện nay vào việc tục hóa Organ mà không bảo vệ nó ít là trong phạm vi giáo đường là nơi thuộc quyền hạn của mình... tất cả những điểm dựa trên cho ta đoán thấy được tương lai của ĐẠİ QUẢN CẦM rất đen tối, có thể ở thiên niên kỷ thứ 3 trở đi, ĐẠİ QUẢN CẦM sẽ chỉ còn là một kỷ niệm, và người sau sẽ nói về nó như một nhạc cụ cổ của Công giáo. Xa hơn, âm nhạc phụng vụ Kitô giáo không còn được sự nhuận sắc trang nghiêm, lộng lẫy, hoành tráng và uy nghi do ĐẠİ QUẢN CẦM mang lại, để nâng cao tâm hồn, hướng về thiên quốc, đồng thời hiểu thêm bản sắc của bình ca và thánh ca phụng vụ là gì. Thực vậy, Organ càng ngày càng được sử dụng vừa tiện lợi, đầy tính nghệ thuật và kỹ thuật, gọn nhẹ, đa năng mà vừa rẻ tiền lại hợp với thời đại điện toán, chắc chắn mai đây, nó sẽ qua mặt cả đàn Piano, vua nhạc cụ, và chiếm lĩnh vị trí ưu việt nhất trong âm nhạc (hiện nay nhạc sĩ phối khí đã

không còn tốn công mấy khi ngồi trước đàn Organ nối với computer) và nền âm nhạc của nhân loại sẽ được mau chóng quan niệm qua lăng kính Organ+computer chứ không còn như trước đây nữa. Tốt hay xấu đó không phải là điều luận bàn ở đây, nhưng công việc GIẢI THÍCH trên “dẫn độ” suyngĩ chúng ta đến chừng ấy.

C. TÁC PHẨM MỚI

LINH HỒN TÔI

(Canticum B. MARIAE V.)

NGỌC KÔN

Hình thể ĐỐI CA HIỆP LỄ (antiphona ad communionem) lễ ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM (8.12). Sách Grad. p.327, nguyên văn: “Gloriosa praedicentur de TE, VIRGO MARÍA”, sách Tv & Tc p.303. Dịch tượng PHONG ĐỊA QUAN, âm thời Quan, ý nghĩa xem thấy. Đàn hoặc hát nên giản đơn tỏ rõ..

PHẦN XII: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

ÔNG CHÁNH CA ĐOÀN

Ở một giáo phận kia, có tục lệ gọi người ca trưởng là ông Chánh ca đoàn hay ông Chánh, vì ở giáo phận này không có bà Chánh ca đoàn nào cả, nên nếu có thì chỉ được gọi là giáo viên dạy hát, nhưng mọi sự phải dưới quyền ông Chánh. Ông Chánh ca đoàn xứ do giáo dân trong xứ bầu lên, bỏ phiếu đảng hoàng, cha xứ chấp thuận. Địa vị của ông tương đương với Trùm chánh của họ đạo, nhưng trình độ âm nhạc thì không có cấp bậc nào để mà so sánh được...! Đây là chưa nói đến trình độ thánh nhạc và phụng vụ. Sở dĩ chưa nói đến là vì “không có gì” thì lấy đâu ra mà nói! (Dĩ nhiên không phải tất cả những ông chánh đều thế, nhưng số này chiếm đa phần).

Một lần tôi có dịp tiếp xúc với một ông Chánh ở một xứ nọ, bởi tôi đi xa quê hương đã lâu, nay ít biết về tình hình ca đoàn ở quê, nên tôi hỏi thăm, ông ta khoa chân múa tay nói:

- Tôi không phải nói đâu mà, trong giáo phận này chỉ có ca đoàn xứ tôi là bám sát phụng vụ, hiểu rõ phụng vụ và hát đúng phụng vụ nhất. Các ca đoàn khác? Trời ơi chúng nó hát luộm thuộm...

Nghe ông nói thế, tôi cũng cảm thấy mừng cho xứ đạo này có ông Chánh tài giỏi.

Nhưng tới chiều hôm đó là ngày lễ ĐỨC MẸ HỒN XÁC LÊN TRỜI, trong lúc rước lễ, ca đoàn ông hát hai bài liền về ĐỨC MẸ (một bài “Hợp nhau nơi đây ca hát mừng MẸ í a lên trời” của nhạc sĩ Hùng Sĩ, bài thứ hai là bài “Linh hồn tôi tôi tung hô CHÚA” của linh mục nhạc sĩ Kim Long). Tôi cảm thấy ngạc nhiên khi nghe bài thứ nhất, vì mới buổi sáng ông

chánh nói khác kia mà! Còn bài thứ hai, bài này theo lời của cha Đỗ Xuân Quế nói là được.

Tới lúc lễ xong, tôi mới vỡ vai ông Chánh nói (vì ông Chánh tuổi chưa đầy 40, tuy tuổi đáng anh tôi, nhưng lại rất thân):

- Ông nói hát đúng phụng vụ, sao lại hát về ĐỨC MẸ trong lúc hiệp lễ, như vậy khác nào mời khách đến nhà chơi, rồi nhắc điện thoại nói chuyện với người khác, để mặc khách ngồi một mình.

Ông Chánh thản nhiên đáp:

- Cha xứ bảo rằng, trong lúc hiệp lễ của các ngày lễ kính, lễ nhớ, lễ trọng về một vị thánh nào đó thì được phép hát về thánh đó. Ngay cả lễ cưới, cầu hôn, an táng.. cũng hát về lễ đó.

Nghe tới đây, tôi mới vỡ lẽ, phụng vụ thánh nhạc ở giáo phận này mang một nét độc đáo riêng biệt!

Câu chuyện này có thật 100%

Người viết: NGUYỄN TẤT

PHẦN XIII: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

Lời Tòa soạn: Mời quý bạn xem qua Bản đệm đàn của các tác giả khác gửi về để tìm ra cho mình lối viết Bản đệm đàn thích hợp.

*Kỳ này, chúng tôi xin trích đăng một đoạn ngắn **Bản đệm đàn biệt lập** đệm cho Flauto của **linh mục nhạc sư ANTÔN TIẾN DŨNG** trong quyển **OREMUS CUM ORGANO** do nhà xuất bản Carrara (Ý) ấn hành năm 1964,*

PHẦN XIV: LỊCH THÁNH CA

Tháng 1.1.2000 (Năm B)

Lễ	Chủ đề	Thánh Kinh	Nội dung
2.1.2000 CN. HIỂN LINH	Ca ngợi vinh quang CHÚA	NL: Tv.94,1-7 ĐC: Tv. 71,1-10 ALL: Tv. 28,1-7 DL: Tv. 71,1-5 HL: Tv. 95,1-10	Hãy đến reo mừng THIÊN CHÚA. Vương quyền CHÚA KITÔ. Ca tụng NGÔI LỜI TC. Vương quyền CHÚA KITÔ. CHÚA là Vua vừa là Thẩm phán.
9.1.2000 CN.CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA	Tin và Vâng theo CHÚA CON	NL: Tv.103,1-6 ĐC: Tv. 71,1-10 ALL: Tv. 28,1-7 DL: Tv. 46,1-4 HL: Tv. 44,1-10	Ca tụng Đấng Tạo Hóa. Vương quyền CHÚA KITÔ. Ca tụng NGÔI LỜI CHÚA. THIÊN CHÚA là Vua vũ hoàn. Hôn lễ Quân vương.
16.1.2000	Vâng nghe	NL: Tv. 17,1-10	Tạ ơn CHÚA cứu độ.

CN.II THƯỜNG NIÊN	CHÚA dạy	ĐC: Tv. 42,1-8 ALL: Tv. 9,1-9 DL: Tv. 5,1-4 HL: Tv. 12,1-5	Quy hướng về đền thánh. Tạ ơn CHÚA. Xin trợ lực. Lời cầu của người lành
23.1.2000 CN.III THƯỜNG NIÊN	Hãy ăn năn sám hối	NL: Tv. 24,1-10 ĐC: Tv. 54,1-9 ALL: Tv. 30,1-9 DL: Tv. 53,1-4 HL: Tv. 36,1-10	Xin ơn tha thứ và cứu thoát. ĐỨC KITÔ xao xuyên sợ hãi. Người khổ tin tưởng. Xin ơn phù giúp. Số phận người lành kẻ dữ.
30.1.2000 CN.IV THƯỜNG NIÊN	Đón nhận NGÔI LỜI	NL: Tv. 127,1-7 ĐC: Tv. 83,1-9 ALL: Tv. 26,1-10 DL: Tv. 39,1-5 HL: Tv. 77,1-10	Tạ ơn CHÚA đã cứu Dân NGƯỜI. Ca tụng đáng Hóa Công. Lời tạ ơn long trọng. CHÚA là nơi con trú ẩn. CHÚA là Vua vừa là Thẩm phán.

PHẦN XV: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 91: Có được bao nhiêu người biết Phụng vụ là khoa học quan trọng của người tín hữu?

Thắc mắc 92: Có được bao nhiêu người biết Thánh nhạc gắn liền tuyệt đối không thể xa rời Phụng vụ?

Thắc mắc 93: Có bao nhiêu người ham thích học Phụng vụ?

PHẦN XVI: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

B

Ballade (P) Ballata (Y) Ballad (A) một vũ điệu ca hát, nhạc phẩm mà hình thể tự do không theo khuôn mẫu nào.

Ballad-opera (A) đại nhạc kịch viết theo các điệu hát bình dân ở Anh.

Baller (P) múa nhảy.

Ballerine (P) người đàn bà chuyên nghề múa nhảy.

Ballet (P) balletto (Y) Ballet (A) Bài múa, khoa múa, nghệ thuật múa.

Ballo (Y) vũ khúc.

Banale (P) nhạc vô vị, tầm thường.

Band (A) **banda** (Y) ban nhạc.

Bande passate (P) giải âm điệu.

Bander (Y) bịt mặt – **un tambour** (P) căng mặt trống.

Banjo đàn 4 dây gốc châu Phi giống mandolino nhưng mặt bịt da.

Bar (A) phách

Barcarolle (P) điệu hát đò đưa ở Venise (Ý, bản nhạc cùng một tiết điệu.

Bardes (P) thi nhạc của châu Âu xưa, người chơi nhạc rong.

Bardisme (P) sinh hoạt hay lối sống hoặc chủ trương về âm nhạc của các thi nhạc sĩ hát rong.

Bardon (Y) loại chuông tiếng trầm, bản nhạc trầm.

Bari-basso hay **baritono** (Y) **Bariton** (P) **Baryton** (A) giọng nam hơi trầm giữa basso và tenore.

Baril (P) bộ phận gần miệng của kèn Clarinetto.

Bariolage (P) giải kết

Bar-line (A) số phách, vạch nhịp.

PHẦN XVII: NHỮNG NÉT TỤC HÓA TRONG THÁNH NHẠC VN

Xin chúng ta cùng nhau nhận mặt những nét tục hóa do vô tình hay hữu ý trong các nhà thờ ở VN hôm nay, nhờ đó có thể phần nào làm cho thánh nhạc VN ngày càng thánh thiện hơn chẳng? cộng đoàn khắp nơi được hưởng lợi ích khi tham dự... hơn chẳng?

st t	nét tục hóa đang xảy ra	truyền thống thánh nhạc
1.	Hát solo tràn lan, vừa nhái giọng đời (với những	<i>Chỉ được hát solo duy nhất câu “bởi phép ĐCTT...” thay</i>

	hơi rock, pop, blues... hiện nay đang thịnh hành ở các sân khấu ca nhạc và phòng trà..)	<i>cho mọi người lúc đó phải cúi đầu không hát được. Vì thánh nhạc là của cộng đoàn, hát là phải hát chung và hát đối đáp.</i>
2.	Đệm đàn không bài bản , không soạn trước...	<i>Bản Đệm đàn (accompagnement) được soạn trước, hoàn chỉnh về mặt nghệ thuật lẫn thánh thiện, tôn trọng THIÊN CHÚA, cộng đoàn và tôn trọng chính phụng vụ.</i>
3.	Ca đoàn hát lẫn chiếm, độc quyền, biểu diễn hay hát lấy lệ... còn cộng đoàn ngồi không.	<i>Hát phụng vụ là việc của cộng đoàn, ca đoàn chỉ hát cùng, hát giúp và khi kẹt, mới tạm thời hát thay.</i>

PHẦN XVIII: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

MÔN SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG TRONG KHOA SÁNG TÁC ÂM NHẠC PHỤNG VỤ

Bài 4 ỨNG DỤNG THANG ÂM THANH

Thang âm thanh gọi cho gọn là thang âm, rất hệ trọng cho việc sáng tác, mỗi khi sáng tác, nhạc sĩ nào cũng làm công việc tiên quyết là chọn cho mình một thang âm vừa ý (tức

thích hợp với nhạc hứng đang diễn ra trong đầu), bản thân chúng ta đây cũng thế, không thể đi ra ngoài quy định tự nhiên này, và để dễ hiểu, ta cứ hình dung muốn khởi công xây dựng một ngôi nhà, chẳng ai lại quên việc ấn định trước tiên hình thù ngôi nhà với kích thước bao nhiêu, vì một khi đã ấn định xong, mọi người tham dự vào việc xây cất ngôi nhà cứ thế mà làm; hay hình dung ra việc viết sách về một đề tài nào đó, không thể không soạn ra dàn bài trong đó chuyện gì phải nói chuyện gì không, và chuyện đáng nói thì nên nói đến đâu.. khi soạn xong dàn bài rồi thì cứ theo dàn bài đó mà viết, để khỏi phải viết ra ngoài gọi là lạc đề.

Nhạc sĩ do đó phải dọn sẵn cho mình một thang âm, trong đó có bao nhiêu âm thanh, và là những âm thanh gì, xong rồi thì cứ bốc ngay chính những âm thanh ấy ra mà xếp đặt thành dòng nhạc (giai điệu), chứ không hứng lên lấy những âm thanh nào đâu đâu, đó chính là sáng tác, nói cho rõ hơn, chỉ sử dụng những âm thanh trong thang âm ấy mà sáng tác thôi, tuyệt đối không thêm bớt, để bản nhạc có cung có giọng có sắc có màu, hơi hướm nhất định.

Vậy, theo nguyên tắc vừa trình bày trên, ta sẽ có những cách thực hiện như sau:

1. Dùng những thang âm có sẵn (*tìm trong các sách Nhạc lý*). Đó là những thang âm Trưởng hay thứ của âm nhạc Âu châu cổ điển. Hoặc những thang âm của nền âm nhạc Bình ca. Hoặc những thang âm cổ của nền âm nhạc Hy Lạp. Còn có thể những thang âm của chính dân tộc mình sẵn có trong sách hay tự mình tìm ra (*lấy một bài dân ca phổ biến, xếp các âm thanh trong bài ấy lại theo thứ tự cao thấp trầm bổng sẽ ra thang âm của bài đó*).
2. Sáng tạo ra thang âm mới theo ý thích của mình với những gợi ý này:

- ❖ Lấy một âm thanh làm đầu và làm cuối, ví dụ: đồ...đố/ hay rê...rế/ hoặc mì...mí, v.v... tức là có điểm khởi đầu và điểm kết thúc, có khung sườn có giới hạn rõ rệt.
- ❖ Một thang âm tối thiểu phải 5 âm thanh, nếu 4 thì bắt đắ dĩ còn có thể, nhưng nếu chỉ 3 âm thanh, bài hát sắp sáng tác sẽ trở nên bài tụng kinh, bài ngâm vịnh, hoặc xướng hò. Không có mức tối đa, tuy nhiên nhiều lắm thì 12 âm thanh như âm nhạc Âu châu hiện đại là cùng (2 thang âm chromatique chiều lên hoặc chiều xuống) vì càng dài càng gây rắc rối (nói dài dễ mông lung). Do đó nhiều hay ít âm thanh trong mức từ 4 âm thanh đến 12 âm thanh tùy ý.
- ❖ Màu sắc của những âm thanh mình sắp chọn đặt trong thang âm ra sao (màu sắc tức là các âm thanh đó nguyên trơn tự nhiên hay có # hoặc có b) do ý muốn của mình định đoạt một cách tự do thoải mái được cảm xúc thúc đẩy lúc sắp sáng tác.
- ❖ Viế thang âm ấy ra giấy theo thứ tự đi lên.
- ❖ Chẳng ai được quyền có ý kiến, chê hoặc khen, phê bình này nọ về thang âm mình soạn ra, giống như vào quán ăn, tôi muốn ăn món gì, không ai có thể phê phán, đây thuộc quyền tự do gần như tuyệt đối của nghệ sĩ. Người ta chỉ được phép phê bình tôi diễn nội dung có đạt hay không mà thôi. Do đó, ta không ngại ngùng lo lắng mà phải tự tin mạnh mẽ về việc soạn ra cho mình một thang âm vừa ý.

(còn tiếp)

Nội Dung

Phần	Trang
<i>Mở đầu</i>	2
<i>I: Học hỏi văn kiện</i>	3
<i>II: Hỏi đáp</i>	4
<i>III: Gặp gỡ</i>	6
<i>IV: Sưu tâm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	8
<i>V: Giới thiệu tác phẩm</i>	9
<i>VI: Graduale Simplex – Sách lễ đơn giản</i>	11
<i>VII: Chuyện vui âm nhạc</i>	12
<i>VIII: Chương trình nhập cuộc: môn Sáng tác ca khúc</i>	13
<i>IX: Biếm họa</i>	15
<i>X: Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	16
<i>XI: Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	19
<i>a) Vài nét khái quát</i>	19
<i>b) Giải thích hiện tượng thần tượng hóa ca sĩ</i>	21
<i>c) Tác phẩm mới –</i>	25
<i>XII: Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	26
<i>XIII: Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	28
<i>XIV: Lịch thánh ca tháng 9-1999 (năm A)</i>	29
<i>XV: Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	30
<i>XVI: Thuật ngữ thánh nhạc</i>	30
<i>XVII: Những nét tục hóa trong thánh nhạc VN</i>	31
<i>XVIII: Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – Sáng tác quần chúng</i>	32

R.I.P.

CHIA BUỒN

ÔNG CỐ
GIOAN-BAOTIXITA MARIA VŨ ĐÌNH HÃN
THÂN PHỤ CỦA NHẠC SĨ/HỌA SĨ LIAN (VŨ ĐÌNH
HUYẾN),
TU SĨ DÒNG ĐỨC MẸ ĐỒNG CÔNG -THỦ ĐỨC, THÀNH
VIÊN BAN BIÊN TẬP CANTÁTE, TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ
THÁNH NHẠC
vừa qua đời ngày 6.11.1999
tại 17/12 Phạm văn Hai, p.3, q. Tân bình,
(giáo xứ Tân chí linh) tp. Hồ Chí Minh
hưởng thọ 61 tuổi

Toàn thể linh mục, tu sĩ, nhạc sĩ, và anh chị em trong
BAN BIÊN TẬP & BAN CỘNG TÁC VIÊN
thành thật kính gửi đến **thầy LIAN** lời chia buồn sâu sắc,
kèm theo, sẽ cùng hiệp dâng 3 thánh lễ vào 3 ngày:
6.12.1999/ 6.1.2000/6.2.2000
xin kính báo và kính thỉnh quý độc giả cùng hiệp ý.